

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

Số: 25 /2013/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cà Mau, ngày 05 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
Về Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải
sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ BẢY
(Từ ngày 04 đến ngày 05 tháng 12 năm 2013)

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ quy định về Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/5/2013 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 14/11/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành mức thu Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh và Báo cáo thẩm tra số 56/BC-HĐND ngày 29/11/2013 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Bảy đã thảo luận và thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

1. Mức thu phí

Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt là 500 đồng/01m³ nước sạch.

2. Quản lý, sử dụng tiền phí

a) Tổ chức và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ nước sạch được để lại 05% (năm phần trăm) trên tổng số phí trực tiếp thu được để chi phí cho hoạt động thu phí. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được để lại 15% (mười lăm phần trăm) trên số phí trực tiếp thu được để chi phí cho hoạt động thu phí. Đối với phần còn lại nộp vào ngân sách tỉnh để sử dụng cho công tác bảo vệ môi trường.

b) Các tổ chức thu phí phải thực hiện đúng theo chế độ thu, nộp, sử dụng, quyết toán và công khai tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Đối tượng chịu phí, đối tượng không chịu phí, người nộp phí, cách xác định số phí phải nộp, kê khai thẩm định và nộp phí thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 63/2013/TTLT-BTC-BTNMT ngày 15/5/2013 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và thay thế Nghị quyết số 55/2006/NQ-HĐND ngày 13/01/2006 của HĐND tỉnh Cà Mau về thu Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2013.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, TP;
- Cổng Thông tin Điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Bộ phận công nghệ - thông tin;
- Lưu: VT. 100

CHỦ TỊCH



Bùi Công Bửu